

BÁO CÁO**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019**

Trên cơ sở báo cáo của 15/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ, 62/63¹ Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và qua theo dõi công tác thi hành pháp luật (THPL) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), căn cứ quy định tại Điều 17 Luật XLVPHC năm 2012, Bộ Tư pháp báo cáo công tác này trong năm 2019 (từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019) như sau:

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT****1. Tại các bộ, cơ quan ngang Bộ**

Năm 2019, để tiếp tục thực thi các quy định của Luật XLVPHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC, một số Bộ, ngành đã xây dựng kế hoạch riêng về quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC².

Đối với Bộ Tư pháp, ngày 21/02/2019, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 454/QĐ-BTP phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2019 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Cục QLXLVPHC&TDTHPL), trong đó trực tiếp có nội dung các hoạt động về quản lý công tác THPL về XLVPHC. Trong năm 2019, Bộ Tư pháp đã thực hiện nhiều nhiệm vụ trọng tâm được Chính phủ giao³, đồng thời, Bộ Tư pháp đã có văn bản xử lý kịp thời một số thông tin và vụ việc phức tạp phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC, đáp ứng yêu cầu phản ứng chính sách kịp thời đối với tình hình THPL về XLVPHC phát sinh từ thực tiễn.⁴

¹ Các bộ và địa phương chưa có Báo cáo: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh Cà Mau.

² Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng.

³ Báo cáo số 64/BC-BTP ngày 08/3/2019 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình và kết quả thực hiện Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình về xử lý phương tiện giao thông đường bộ vi phạm hành chính; Báo cáo số 297/BC-BTP ngày 21/11/2020 gửi Đoàn Giám sát Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em...

⁴ Ví dụ: Bộ Tư pháp phối hợp với các cơ quan của Tòa án có ý kiến đối với một số vụ án hành chính phức tạp, còn có ý kiến khác nhau (ví dụ, đối với vụ việc Doanh nghiệp tư nhân Đức Quyết khởi kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan: Tại Quyết định số 26/2018/KN-HC ngày

2. Tại các địa phương

Năm 2019, hầu hết UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai và tăng cường thực hiện pháp luật về XLVPHC trên địa bàn, trong đó, UBND cấp tỉnh tại các địa phương đã giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến XLVPHC trong các lĩnh vực thuộc phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

1. Tại các bộ, cơ quan ngang Bộ

Tính đến thời điểm hiện nay, tổng số văn bản được Chính phủ ban hành để quy định chi tiết Luật XLVPHC là 117 nghị định (bao gồm cả các nghị định thay thế và sửa đổi, bổ sung), tăng thêm 16 nghị định so với năm 2018 (chi tiết tại **Phụ lục số 04** kèm theo Báo cáo này).

Trong tổng số 117 nghị định có 89 nghị định còn hiệu lực; số nghị định còn lại (28 nghị định) đã hết hiệu lực thi hành.

Trong tổng số 89 nghị định còn hiệu lực thi hành gồm có 08 nghị định quy định về các vấn đề chung; 05 nghị định quy định về các biện pháp xử lý hành chính; số nghị định còn lại (76 nghị định) quy định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

Căn cứ Phụ lục các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC, nhiều Bộ, ngành đã và đang xây dựng Thông tư quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng để XPVPHC trong lĩnh vực do mình quản lý⁵.

Đối với Bộ Tư pháp, trong năm 2019, thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/2/2020 quy định kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đây là văn bản quy phạm pháp luật rất quan trọng, đánh dấu một bước tiến lớn trong công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tạo cơ sở pháp lý cụ thể, rõ ràng, minh bạch cho công tác kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà hiện nay hầu hết các bộ, ngành và địa phương đang lúng túng do gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Bên cạnh đó,

19/11/2018, Chánh án TANDTC kháng nghị bản án phúc thẩm và đề nghị Hội đồng thẩm phán TANDTC hủy Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm số 349/2017/HC-PT ngày 15/12/2017 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội); trả lời kiến nghị của cử tri gửi tại các kỳ họp của Quốc hội,...

⁵ Ví dụ: Thông tư số 09/2019/TT-BCA ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về các biểu mẫu sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Công an nhân dân; Thông tư số 78/2019/TT-BQP ngày 11/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;...

Bộ Tư pháp cũng đã hoàn thiện hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC trình Chính phủ để báo cáo, xin ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (dự án Luật đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến tại Phiên họp thứ 42, ngày 10/02/2020). Liên quan đến dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, các bộ, ngành cũng đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến để xây dựng, hoàn thiện pháp luật về XLVPHC⁶.

Về việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC⁷: Trong năm 2019, Bộ Tư pháp vẫn tiếp tục tích cực phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện Đề án, dự kiến đề xuất đăng ký đưa vào chương trình đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và khẩn trương triển khai để sớm ứng dụng trong thực tiễn, góp phần tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác THPL về XLVPHC, hoàn thiện pháp luật về XLVPHC.

2. Tại các địa phương

Một số địa phương cũng đã chủ động tổng hợp, rà soát và có văn bản gửi các bộ, ngành có liên quan đề trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật⁸, tham gia ý kiến góp phần xây dựng, hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC⁹. Bên cạnh đó, ngay sau khi Thông tư số 19/2017/TT-BTC¹⁰ được ban hành, một số UBND cấp tỉnh đã chủ động ban hành văn bản quy định nội dung chi, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về THPL về XLVPHC và quy định tiêu chí xác định hồ sơ XLVPHC có nội dung phức tạp¹¹ để hướng dẫn thực hiện. Ngoài ra, một số địa phương cũng chủ động ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện có hiệu quả công tác THPL về XLVPHC tại địa phương mình¹².

III. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC

1. Tại các bộ, cơ quan ngang Bộ

Trong năm 2019, phần lớn các bộ, ngành đều xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra, trong đó lồng ghép hoạt động kiểm tra, thanh tra liên quan đến công tác

⁶ Tính đến hết ngày 20/12/2019, Bộ Tư pháp đã nhận được 20/21 văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ, 04/07 văn bản của các cơ quan thuộc Chính phủ; 03/05 văn bản của cơ quan, đơn vị khác góp ý đối với nội dung của dự thảo Luật.

⁷ Theo Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai và danh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC.

⁸ Điển hình: TP. Hồ Chí Minh, Hải Dương, Quảng Ngãi, Bình Thuận...

⁹ Tính đến hết ngày 20/12/2019, Bộ Tư pháp đã nhận được 53/63 văn bản góp ý của địa phương.

¹⁰ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về THPL XLVPHC;

¹¹ UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 06/5/2019; UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 08/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019;...

¹² Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 03/2/2019 quy định về chế độ hỗ trợ và mức đóng góp đối với người cai nghiện ma túy; Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 quy định về chế độ hỗ trợ và mức đóng góp đối với người cai nghiện ma túy...

quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC hoặc xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình. Về phía Bộ Tư pháp, theo Quyết định số 954/QĐ-BTP ngày 22/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp đã tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC và tiến hành kiểm tra thực tế tại 03 Bộ và 03 địa phương¹³. Việc kiểm tra được tiến hành theo phương thức kết hợp kiểm tra trực tiếp hồ sơ xử phạt các vụ việc vi phạm hành chính (kiểm tra xác xuất, theo tỷ lệ phần trăm trên tổng số hồ sơ), cùng với tổ chức trao đổi, làm việc trực tiếp với người có thẩm quyền xử phạt, nghe báo cáo công tác THPL về XLVPHC tại các địa phương, đơn vị...

2. Tại các địa phương

Năm 2019, hầu hết các địa phương đều ban hành quyết định, kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC. Cùng với đó, trong kế hoạch triển khai công tác THPL về XLVPHC năm 2019, một số địa phương khác cũng đã giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập các đoàn kiểm tra, tổ kiểm tra liên ngành về tình hình THPL trong một số lĩnh vực trọng tâm (Bình Định, Bắc Kạn, Bắc Giang, Vĩnh Long, Lâm Đồng...).

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC THI, ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC

1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC

- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 5.825.508** vụ việc. So với kỳ báo cáo năm 2018¹⁴, số vụ vi phạm hành chính giảm 404.433 vụ việc (giảm 6.1%).¹⁵

- **Số vụ việc bị chuyển truy cứu cứu trách nhiệm hình sự: 5.246** vụ việc (chiếm 0.8% số vụ việc bị XPVPHC).

- **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên: 8.482** vụ (tăng 69 vụ so với năm 2018)¹⁶, chiếm 0,14% tổng số số vụ việc bị XPVPHC.

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 6.059.252** đối tượng, giảm khoảng 7.4% so với kỳ báo cáo năm 2018¹⁷.

¹³ Các bộ và địa phương được kiểm tra: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Lạng Sơn, Thái Nguyên và Kon Tum.

¹⁴ Năm 2018, số vụ việc đã bị xử phạt là 6.229.941 vụ việc.

¹⁵ Chưa bao gồm số liệu của các bộ và địa phương chưa có Báo cáo: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Cà Mau, Hưng Yên.

¹⁶ Số vụ áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên năm 2018 là 8.511 vụ.

2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 6.053.724** quyết định.
- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: 6.053.724** quyết định, chiếm khoảng 91.7% số quyết định xử phạt đã được ban hành. **6.040.980**
- **Tổng số tiền phạt thu được: 8.694.816.696.404** đồng (tăng khoảng 13.3% so với kỳ báo cáo năm 2018)¹⁸.
- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 600.074.979.129** đồng.
- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là: 7.782** quyết định, chiếm khoảng 0.12% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.
- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 4.551** quyết định, chiếm khoảng 0.075% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.
- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 411** vụ (giảm 89 vụ so với năm 2018).¹⁹

Kết quả công tác XPVPHC chi tiết được thể hiện tại **Phụ lục số 01** kèm theo Báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC: 50.964 đối tượng, giảm khoảng 9% so với kỳ báo cáo năm 2018²⁰, trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **25.204** đối tượng, chiếm khoảng 49.5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do Tòa án nhân dân (TAND) cấp huyện quyết định: **25.760** đối tượng, chiếm khoảng 50.5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC²¹.

2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC: 45.167 đối tượng, giảm khoảng 14% so với kỳ báo cáo năm 2018²², trong đó:

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **22.569** đối tượng, chiếm khoảng 50% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

¹⁷ Năm 2018, số đối tượng 6.544.491 đối tượng bị xử phạt.

¹⁸ Tổng số tiền phạt thu được năm 2018 là 6.523.321.444.249 đồng.

¹⁹ Năm 2018, tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC là 55.556 đối tượng.

²⁰ Năm 2018, số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện là 500 vụ.

²¹ Theo số liệu của Tòa án nhân dân tối cao (Công văn số 05/TANDTC-TH ngày 20/1/2019) thì trong năm 2019, TAND cấp huyện đã giải quyết 26.443 hồ sơ bị đề nghị áp dụng BPXLHC.

²² Năm 2018, tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC là 52.484 đối tượng

- Số lượng đối tượng bị áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định là **22.598** đối tượng²³, trong đó:

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD: **347** đối tượng; chiếm khoảng 0.7% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB: **682** đối tượng; chiếm khoảng 1.5% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

+ Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB: **21.569** đối tượng; chiếm khoảng 47,8% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

3. Tổng số người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình: 839 đối tượng, giảm 23% so với kỳ báo cáo năm 2018²⁴.

4. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC

- Việc thi hành các quyết định áp dụng BPXLHC GDTXPTT:

Trong tổng số **16.285** đối tượng đang chấp hành quyết định GDTXPTT, có:

+ 63 đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định;

+ 50 đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định.

- Việc thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định²⁵:

Trong tổng số **21.233** đối tượng đang chấp hành các quyết định đưa vào TGD, CSGDBB và CSCNBB, có:

+ 102 đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định;

+ 869 đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định;

+ 22 đối tượng được hoãn chấp hành quyết định;

+ 1.020 đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định.

- Theo số liệu của Tòa án nhân dân tối cao,²⁶ trong năm 2019, các TAND cấp tỉnh đã thụ lý 1.123 trường hợp khiếu nại quyết định của TAND cấp huyện

²³ Theo số liệu của Tòa án nhân dân tối cao (Công văn số 05/TANDTC-TH ngày 20/1/2019) thì trong năm 2019, TAND cấp huyện đã ra quyết định áp dụng BPXLHC đối với 25.465 trường hợp (Trong đó: biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng là 268, biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 566 trường hợp, biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24.631 trường hợp).

²⁴ Năm 2018, tổng số người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình là 1.089 đối tượng.

²⁵ Theo số liệu của Tòa án nhân dân tối cao (Công văn số 05/TANDTC-TH ngày 20/1/2019), trong năm 2019, các TAND cấp huyện đã giải quyết 8.966 trường hợp đề nghị giảm thời hạn chấp hành quyết định, tạm đình chỉ chấp hành quyết định, miễn chấp hành phần thời gian áp dụng BPXLHC còn lại, hoãn chấp hành quyết định.

²⁶ Công văn số 05/TANDTC-TH ngày 20/1/2019,

về việc áp dụng các BPXLHC và đã giải quyết đối với 1.097 trường hợp (trong đó, đình chỉ 21 trường hợp).

Kết quả áp dụng các BPXLHC được tổng hợp từ các địa phương thể hiện cụ thể tại **Phụ lục số 02** kèm theo Báo cáo này.

Phần thứ ba

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC được nêu cụ thể tại **Phụ lục số 03** kèm theo Báo cáo này.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các điều kiện bảo đảm thi hành Luật chưa đầy đủ

1.1. Mặc dù văn bản hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác quản lý và THPL về XLVPHC đã được Bộ Tài chính ban hành²⁷, tuy nhiên, một số nội dung chi và mức chi chưa được quy định cụ thể, rõ ràng khiến cho các cơ quan, đơn vị gặp lúng túng trong việc bố trí ngân sách thực hiện nhiệm vụ này. Các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ cho việc xác định hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực như môi trường, giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm... chưa được trang bị đầy đủ, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã nên các lực lượng xử phạt gặp khó khăn trong việc phát hiện và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm hành chính.

Hiện nay, Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính vẫn chưa hoàn thành việc xây dựng và đi vào hoạt động nên việc cập nhật kịp thời thông tin, thống kê về tình hình vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thống kê, phân loại các lĩnh vực vi phạm hành chính, xác định tái phạm vi phạm hành chính để xử phạt cũng như xử lý hình sự gặp nhiều khó khăn.

1.2. Về tổ chức bộ máy, biên chế: Đối với các bộ, ngành, nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC được giao cho đơn vị phụ trách pháp chế, tuy nhiên các đơn vị này không bố trí được cán bộ chuyên trách trong khi khối lượng công việc phải thực hiện theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực này là khá lớn.

Thực hiện Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*”

²⁷ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

của Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngành Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương” và Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV²⁸, hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đều đã thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Phòng QLXLVPHC&TDTHPL). Tuy nhiên, đến thời điểm năm 2018, trong bối cảnh thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, một số tỉnh, thành phố đã tiến hành sáp nhập Phòng QLXLVPHC&TDT với các Phòng chuyên môn khác thuộc Sở Tư pháp²⁹ (hầu hết đều sáp nhập Phòng QLXLVPHC&TDT và Phòng xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật) hoặc tách và chuyển các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng QLXLVPHC&TDT sang các đơn vị khác³⁰. Điều này dẫn đến tình trạng công tác tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ về quản lý xử lý vi phạm hành chính không được thống nhất, số lượng cán bộ làm công tác THPL về XLVPHC phải kiêm nhiệm thêm nhiều công việc khác, do vậy, không thể đảm đương hết khối lượng công việc rất lớn và khó khăn, phức tạp như hiện nay.

2. Về việc báo cáo, thống kê

Hiện nay, công tác báo cáo, thống kê về XLVPHC mặc dù đã được các bộ, ngành, địa phương ngày càng quan tâm, chú trọng nhưng nhiều địa phương, bộ, ngành chưa gửi báo cáo đúng thời hạn để Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ kịp thời tổng hợp, báo cáo Chính phủ; nội dung báo cáo của một số bộ, ngành, địa phương còn chung chung, chưa đảm bảo đúng đầy đủ yêu cầu, chất lượng; số liệu tổng hợp còn thiếu hoặc chưa chính xác, chưa thống nhất khiến cho việc tổng hợp Báo cáo chung chưa đạt được hiệu quả thực sự như mong đợi... Bên cạnh đó, hiện nay, việc thống kê số liệu còn được thực hiện chủ yếu theo phương thức thủ công, do đó, khó đảm bảo số liệu được đầy đủ, chi tiết, thống nhất như yêu cầu, việc tổng hợp số liệu cũng mất nhiều thời gian.

Hiện nay, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác THPL về XLVPHC & công tác theo dõi tình hình THPL, trong đó đã giảm bớt một phần việc thống kê số liệu của các bộ, ngành, địa phương, từ đó giảm tải “gánh nặng” báo cáo, bảo đảm thông tin chính xác, đầy đủ hơn. Tuy nhiên, liên quan đến thời hạn gửi báo cáo công tác THPL về XLVPHC (hiện nay, Thông tư số 16/2018/TT-BTP đang quy định viện dẫn đến Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành

²⁸ Thông tư số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

²⁹ Theo Báo cáo năm 2018 của các tỉnh: Lai Châu, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Yên Bái, Bình Định...

³⁰ Theo báo cáo năm 2018 của tỉnh Sơn La: Chức năng nhiệm vụ quản lý xử lý vi phạm hành chính được chuyển về cho Thanh tra Sở Tư pháp.

chính nhà nước để bảo đảm phù hợp), qua thực tiễn triển khai cũng như phản ánh, kiến nghị về những vướng mắc, bất cập của các bộ ngành, địa phương thì thời hạn gửi báo cáo tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP chưa đảm bảo tính khả thi trong bối cảnh hiện nay, khi mà việc thống kê số liệu chủ yếu được thực hiện bằng phương thức thủ công.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả theo dõi, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thời gian vừa qua và ý kiến của nhiều bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo một số vấn đề cụ thể như sau:

1. Hoàn thiện thể chế pháp luật về XLVPHC

Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

- Các bộ, ngành, địa phương báo cáo Chính phủ, Quốc hội ngay những vướng mắc lớn trong thực tiễn thi hành Luật XLVPHC để kịp thời xem xét, nghiên cứu toàn diện, khách quan phục vụ việc sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC hiện hành trước thời điểm Quốc hội ban hành Luật (tháng 10/2020) nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn;

- Các bộ, ngành tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp tập trung nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC, đặc biệt là các Bộ: Công an, Lao động – Thương binh và Xã hội, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...;

- Các bộ, ngành tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Bộ, ngành mình và khẩn trương trình Chính phủ xem xét, ban hành để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp với Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật về XLVPHC

Bộ Tư pháp đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương:

- Triển khai thực hiện tốt, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thật sự các quy định của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/2/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của mình, bảo đảm việc áp dụng pháp luật về XLVPHC nghiêm minh, công bằng, khách quan, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trong công tác THPL về XLVPHC; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác XLVPHC, cá nhân, tổ chức có liên quan;

- Khắc phục các hạn chế, bất cập trực tiếp liên quan đến điều kiện bảo đảm cho công tác THPL về XLVPHC (điều kiện về nguồn lực, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, kinh phí thực hiện công tác XLVPHC).

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác THPL về XLVPHC năm 2019, kính trình Thủ tướng Chính phủ./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để b/c);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (để p/h);
- Tòa án Nhân dân tối cao (để p/h);
- Viện kiểm sát Nhân dân tối cao (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TƯỚNG**



Đặng Hoàng Oanh